

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2019/HS-ST**

Ngày: 07 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hoàn;

Ông Đồng Phúc Nghiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1986 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn S (đã chết) và bà Phùng Thị S, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ Triệu Thị D, sinh năm 1986 và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ngân Sơn từ ngày 04/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lý Minh C, sinh 09/12/1981 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người làm chứng:

Ông La Văn T, sinh 12/8/1964 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Anh Nông Văn C, sinh 27/3/1996 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Anh Hoàng Văn K, sinh 27/7/1992 - Trú tại: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Văn Th, sinh năm 1966 - Trú tại: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 02/5/2019 tại khu vực đường đèo Khau Khang thuộc Khu 1, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ngân Sơn phát hiện, lập biên bản đối với Nông Văn C, sinh năm 1996, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức là chích. Tang vật thu giữ 01 bơm kim tiêm y tế loại 0,5ml đã qua sử dụng, 01 tờ giấy trắng có dòng kẻ hình vuông có cạnh dài khoảng 02x02cm. Qua đấu tranh khai thác, Nông Văn C khai nhận số ma túy Chung đang sử dụng và bị bắt ngày 02/5/2019 là mua với Lý Văn T, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 03/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành khám xét tạm giữ 15 gói nhỏ ma túy (Heroin) dạng bột, cất giấu dưới viên gạch ba vạnh đặt trên mặt thành tường chuồng trâu của nhà Lý Văn T, mỗi gói nhỏ được gói bằng một lớp giấy, loại giấy được cắt từ sách in, tất cả được gói bằng 02 tờ giấy có chữ và họa tiết, 15 gói nhỏ ma túy (Heroin) có tổng khối lượng 0,57 gam (không phải năm mươi bảy gam); 07 mẫu giấy hình vuông có cạnh dài khoảng 02x02cm, loại giấy có chữ và họa tiết được cắt từ sách in; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu hồng nhạt, có gắn thẻ sim số 0842.101.934; số tiền 3.032.000 đồng. Khi tiến hành khám xét trong nhà của T còn có ông La Văn T, sinh năm 1964, trú tại thôn A, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đang ở trong nhà của bị cáo T, ông T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 gói nhỏ ma túy (Heroin) dạng bột, có khối lượng 0,02gam (không phải không hai gam) được gói bằng một lớp giấy trắng có chữ, bên ngoài gói bằng một lớp mặt bên trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu bạc, T khai nhận, số ma túy (Heroin) trên là do T mua với Lý Văn T vào khoảng 20 giờ ngày 03/5/2019.

Toàn bộ số ma túy (Heroin) thu giữ của T và T sau khi cân tịnh xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy của T trong phong bì ký hiệu A1; niêm phong lại toàn bộ số ma túy của T trong phong bì ký hiệu A3 để gửi trưng cầu giám định theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 76/KTHS-MT ngày 10/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,57g (không phải năm mươi bảy gam); Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,02g (không phải không hai gam).

Quá trình điều tra xác định, Lý Văn T đã bán ma túy (Heroine) nhiều lần cho các đối tượng, cụ thể:

- Bán cho La Văn T, sinh năm 1964, trú tại thôn A, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn hai lần: Lần thứ nhất vào khoảng 16 giờ ngày 29/4/2019 bán 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng, địa điểm tại lề đường Quốc lộ 3 gần nhà T; Lần thứ hai vào khoảng 20 giờ 00 ngày 03/5/2019 bán cho T 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng, địa điểm tại nhà của T, thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Bán cho Nông Văn C, sinh năm 1996, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn vào khoảng 18 giờ ngày 02/5/2019 một lần 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng, địa điểm tại nhà của T, thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Bán cho Hoàng Văn K, sinh năm 1996, trú tại khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn nhiều lần nhưng chỉ nhớ lần gần nhất trước ngày T bị bắt (ngày 03/5/2019) vào khoảng 10 giờ bán 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng, địa điểm tại lề đường Quốc lộ 3, gần nhà T.

Cách thức và các địa điểm bán Heroine là T, C, K gọi điện thoại cho T, hai bên gặp trực tiếp trao đổi mua bán ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy do T mua với người đàn ông tên Th (T không biết rõ họ, tên đệm), nhà ở Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn nhiều lần, địa điểm các lần mua đều mua tại lề đường Quốc lộ 3 gần nhà T, lần gần nhất vào khoảng 18 giờ ngày 03/5/2019 mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 1.500.000 đồng, còn các lần khác mua từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng, T không nhớ thời gian cụ thể.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNS, ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 bơm kim tiêm y tế loại 0,5ml, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ hình vuông kích thước 2x2cm thu giữ của Nông Văn C; 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn trả vụ Lý Văn T và La Văn T, ký hiệu T76; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý

Văn T, ký hiệu A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có 07 mảnh giấy cắt hình vuông thu giữ trong buồng ngủ của Lý Văn T khi khám xét ngày 03/5/2019; 01 chiếc sim điện thoại gắn trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo;

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, màu hồng nhạt, nhãn hiệu VIVO;

- Đối với số tiền 3.032.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo, xét có số tiền 32.000 đồng, do bị cáo phạm tội mà có, số tiền 3.000.000 đồng còn lại cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Truy thu bị cáo số tiền 368.000 đồng do phạm tội mà có (được trừ vào số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, sau khi thi hành xong số tiền còn lại cần trả lại cho bị cáo).

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, và các tình tiết giảm nhẹ là lao động chính trong gia đình, lần đầu tiên phạm tội, nhân thân tốt, gia đình thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, gia đình sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy và để có tiền xoay vòng cho việc mua ma túy để sử dụng, bị cáo Lý Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi mua ma túy (Heroine) về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác, cụ thể: Bán cho La Văn T hai lần, lần thứ nhất vào ngày 29/4/2019 bán 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 03/5/2019 bán 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,002gam (không phải không hai gam) với giá 100.000 đồng; Bán cho Nông Văn C vào ngày 02/5/2019 một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Hoàng Văn K trước ngày T bị bắt (khoảng 10 giờ ngày 03/5/2019) 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng. Thu được tổng số tiền 400.000 đồng. Ngày 03/5/2019 khi bị cáo T đang cất giữ 15 gói nhỏ ma túy

(Heroin) có khối lượng 0,57g (không phải năm mươi bảy gam) để nhằm mục đích sử dụng và bán thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên... ”.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được nhưng chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự mình khai nhận trước đó còn được bán ma túy cho đối tượng tên là Nông Văn C. Do vậy được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

Về hình phạt chính, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình là hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có hai con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ân hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật, vì vậy cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo theo khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng. Điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng và

Nhà nước ta đối với người phạm tội, thể hiện chính sách pháp luật phù hợp với người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về các vấn đề khác liên quan khác trong vụ án:

Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan như: Đối với người đàn ông tên Th (bị cáo không biết rõ họ, tên đệm) nhà ở Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo, tuy nhiên qua điều tra, xác minh Th không có mặt tại địa phương, do vậy không có cơ sở để xử lý. Đối với La Văn T, Nông Văn C và Hoàng Văn K là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng cá nhân, xét hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm nên không xử lý về mặt hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận được bán ma túy cho đối tượng tên là C, trú tại xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tuy nhiên qua xác minh C không có mặt tại địa phương do vậy không có cơ sở để điều tra hành vi bán ma túy này của T.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Lý Minh C yêu cầu Tòa án trả lại anh số tiền 3.000.000 đồng trong số tiền 3.032.000 đồng thu giữ của bị cáo vì anh cho rằng số tiền đó là do bị cáo vay của anh, tuy nhiên cả anh C và bị cáo đều không chứng minh được việc vay tiền này, do vậy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của anh Lý Minh C.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án

- Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi 01 bơm kim tiêm y tế loại 0,5ml, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ hình vuông có kích thước 2x2cm thu giữ của Nông Văn C, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, có 02 chữ ký không đọc được và 02 dòng chữ Mã Văn L, 02 chữ C và 02 dòng chữ Nông Văn C; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ vụ Lý Văn T (1986) và La Văn T (1964), xảy ra ngày 03/5/2019, ký hiệu T76, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 04 chữ không đọc được (mẫu vật hoàn trả của Cơ quan trung cầu vụ Lý Văn T mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 03/5/2019); 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý Văn T ngày 03/5/2019, phong bì ký hiệu A2, mặt sau có 02 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ Thắng và 06 dòng chữ lần lượt là Doanh Sơn T, Nguyễn Thị Phương H, Lý Văn T, Đỗ Đức H, Chu Thanh T, Phan Trường G; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của La Văn T ngày 03/5/2019, phong bì ký hiệu A4, mặt sau có 02 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ T và 06 dòng chữ lần lượt là Doanh Sơn T, Nguyễn Thị Phương H, Lý Văn T, Đỗ Đức H, Chu Thanh T, Phan Trường G; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước ghi chữ 07 mảnh giấy cắt hình vuông thu giữ trong buồng ngủ của Lý Văn T, khi khám xét ngày 03/5/2019, mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 02 chữ Thắng và 02 dòng chữ Lý Văn T, 04 chữ ký không đọc được và 04 dòng chữ lần lượt là Doanh

Sơn T, Chu Thanh T, Lý Minh C, Hoàng Thị V. Xét những vật chứng nêu trên không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng đã qua sử dụng màu hồng nhạt, nhãn hiệu VIVO X23, có IMEL 1: 86500046699418 và IMEL 2: 86500046699400, tạm giữ của bị cáo Thắng, xét đây là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với chiếc thẻ sim gắn trong chiếc điện thoại xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 3.032.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo, xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Truy thu bị cáo số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 04 tháng 5 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi: 01 bơm kim tiêm y tế loại 0,5ml, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ hình vuông có kích thước 2x2cm thu giữ của Nông Văn C, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, có 02 chữ ký không đọc được và 02 dòng chữ Mã Văn L, 02 chữ C và 02 dòng chữ Nông Văn C; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ vụ Lý Văn T (1986) và La Văn T (1964), xảy ra ngày 03/5/2019, ký hiệu T76, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 04 chữ không đọc được (mẫu vật hoàn trả của Cơ quan trung cầu vụ Lý Văn T mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 03/5/2019); 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý Văn T ngày 03/5/2019, phong bì ký hiệu A2, mặt sau có 02 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ Thắng và 06 dòng chữ lần lượt là Doanh Sơn T, Nguyễn Thị Phương H, Lý Văn T, Đỗ Đức H, Chu Thanh T, Phan Trường G; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước có ghi giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của La Văn T ngày 03/5/2019, phong bì ký hiệu A4, mặt sau có 02 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ Toại và 06 dòng chữ lần lượt là Doanh Sơn T, Nguyễn Thị Phương H, Lý Văn

T, Đỗ Đức H, Chu Thanh T, Phan Trường G; 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước ghi chữ 07 mảnh giấy cắt hình vuông thu giữ trong buồng ngủ của Lý Văn T, khi khám xét ngày 03/5/2019, mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, 02 chữ T và 02 dòng chữ Lý Văn T, 04 chữ ký không đọc được và 04 dòng chữ lần lượt là Doanh Sơn T, Chu Thanh T, Lý Minh C, Hoàng Thị V.

2.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng đã qua sử dụng màu hồng nhạt, nhãn hiệu VIVO X23, có IMEL 1: 86500046699418 và IMEL 2: 86500046699400;

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thẻ sim gắn trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo;

2.4. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có trong số tiền 3.032.000 đồng thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo số tiền 2.632.000 đồng còn lại.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 01/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Phúc Nghiên

Hoàng Văn Hoàn

Nguyễn Thái Công

